

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1936~~/KH-UBND

Quảng Trị, ngày 17 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo,
phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội.

c) Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2. Yêu cầu:

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ gắn với phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” do Thủ tướng Chính phủ đã phát động và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Để góp phần hoàn thành, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh, các xã, phường, đặc khu, các tổ chức, doanh nghiệp (sau đây viết tắt là các đơn vị, địa phương), tổ chức, doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Thi đua tạo đột phá về tư duy, nhận thức và hành động: Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh là động lực then chốt để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh; chú trọng thay đổi tư duy từ sản xuất truyền thống sang kinh tế số, kinh tế xanh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt ở cấp cơ sở trong tiếp cận và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số;

- Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả: Tập trung đầu tư, hoàn thiện hạ tầng viễn thông, internet đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phát triển hạ tầng dữ liệu dùng chung của tỉnh; đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng về năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời), hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn;

- Thi đua đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số và chuyển đổi xanh: Trong đó ưu tiên triển khai mạnh mẽ chuyên đổi số, chuyển đổi xanh trong các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh như nông nghiệp (nông nghiệp thông minh, truy xuất nguồn gốc), thương mại, du lịch và logistics. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã tiếp cận công nghệ số, phát triển thương mại điện tử; đồng thời mở rộng liên kết, hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước để gia tăng cơ hội phát triển, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Thi đua phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số: Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phát triển các nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp; triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”, ưu tiên nâng cao kỹ năng số cho người dân khu vực nông thôn; hướng tới xây dựng công dân số, đảm bảo mục tiêu “3 an”: an ninh, an toàn và an dân;

- Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu: Thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, tiết kiệm tài nguyên; tăng cường các giải pháp phòng, chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn; bảo vệ môi trường, phát triển rừng bền vững; gắn phát triển kinh tế nhanh với bền vững, phù hợp với điều kiện tự nhiên thường xuyên chịu ảnh hưởng thiên tai của tỉnh Quảng Trị.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua:

a) Đối với các sở, ban, ngành và xã, phường, đặc khu

- Triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua do Thủ tướng phát động. Đồng thời phát động, triển khai sâu rộng Phong trào thi đua của tỉnh đến các đơn vị



thuộc, trực thuộc, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của các đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Tăng cường tuyên truyền về các điển hình tiêu biểu, phổ biến những mô hình hay, cách làm hiệu quả, tạo sự lan toả trong xã hội về việc thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Tuyên truyền đến các tổ chức Hội, hội viên, đoàn viên về Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và Phong trào thi đua của tỉnh. Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền,



vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển nền tảng “Mặt trận số” để tiếp nhận, phân tích kiến nghị của nhân dân và thực hiện giám sát trực tuyến quá trình thực thi các chính sách chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Hình thức khen thưởng
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- + Giấy khen.

c) Khen thưởng tổng kết

- Hình thức khen thưởng
- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của UBND tỉnh;
- + Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- + Giấy khen.
- Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, sở, ban, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể nhân dân về vị trí, vai trò và ý nghĩa của phong trào thi đua phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Xác định đây là động lực then chốt thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đồng thời, góp phần đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, tạo nền tảng vững chắc để Quảng Trị phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

- Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. 

- Tăng cường công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua và công tác khen thưởng; thực hiện công bố kịp thời, đầy đủ kết quả đánh giá, bình xét thi đua, danh sách và hình thức khen thưởng trên các phương tiện thông tin của cơ quan, đơn vị theo quy định. Đồng thời, đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, bảo đảm việc xét khen thưởng khách quan, công bằng, đúng đối tượng, tiêu chuẩn; góp phần nâng cao niềm tin, tạo sức lan tỏa sâu rộng của Phong trào thi đua.

- Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của tỉnh tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua tại một số địa phương, cơ quan, đơn vị. Qua đó, kịp thời đánh giá kết quả, phát hiện tồn tại, hạn chế và đề ra giải pháp khắc phục, bảo đảm phong trào được thực hiện đồng bộ, hiệu quả trên toàn tỉnh.

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027)

Các đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý II năm 2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030)

Thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền để tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để phát động, triển khai, thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết đại hội đại biểu tỉnh Quảng Trị lần thứ I.

2.2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

2.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

2.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2.5. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

2.6. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

2.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền truyền Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

2.8. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua và triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Định kỳ hàng năm, các đơn vị, địa phương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Ban TĐKT Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Các doanh nghiệp trong Khối thi đua;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Đ).



12

